

**BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
KINH TẾ MÔI TRƯỜNG**

**Số tín chỉ: 02
Trình độ đào tạo: Đại học
Ngành đào tạo: Quản Trị Kinh Doanh**

Năm 2020

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học
Ngành đào tạo: Quản Trị Kinh Doanh

1. Tên học phần: Kinh tế môi trường
2. Mã học phần: QTKD 030
3. Số tín chỉ: 2(1,1)
4. Trình độ cho sinh viên: Năm thứ tư
5. Phân bố thời gian:
 - Lên lớp: 15 tiết lý thuyết, 30 giờ thực hành
 - Tự học: 60 giờ
6. Điều kiện tiên quyết: Không

7. Giảng viên:

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	ThS. Nguyễn Thị Huế	0984152429	nguyenth hue85dhsd@gmail.com
2	ThS. Ngô Thị Luyện	0977336889	ngothiluyendhsd@gmail.com
3	ThS. Nguyễn Thị Thủy	0978936919	Nguyenthuy1216@gmail.com

8. Mô tả nội dung của học phần:

Học phần đã phân tích mối quan hệ giữa môi trường và phát triển, những vấn đề cơ bản về kinh tế học chất lượng môi trường, đánh giá tác động môi trường và phân tích kinh tế của những tác động môi trường, những vấn đề liên quan giữa tài nguyên, dân số, kinh tế với môi trường và những nội dung kiến thức cơ bản của quản lý môi trường phù hợp với hoàn cảnh cụ thể của Việt Nam và xu hướng biến đổi môi trường toàn cầu.

9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của học phần:

9.1. Mục tiêu

- Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bố mục tiêu học phần trong CTĐT
MT1	Kiến thức		
MT1.1	Vận dụng các kiến thức về môi trường phát triển để phân tích những biến đổi môi trường, phát triển và phát triển bền vững, kiến thức về kinh tế học chất	3	[1.2.1.2a]

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
	lượng môi trường để làm các bài tập ngoại ứng.		
MT1.2	Trình bày được đánh giá tác động môi trường và phân tích kinh tế của những tác động môi trường. Vấn đề khan hiếm tài nguyên, dân số, kinh tế và môi trường	1	[1.2.1.2a]
MT2	Kỹ năng		
MT2.1	Phân tích được mối quan hệ giữa kinh tế và môi trường từ đó có một cách ứng xử hợp lý trong hoạt động thực tiễn đối với những vấn đề liên quan đến môi trường.	4	[1.2.2.2]
MT2.2	Vận dụng lý thuyết để xử lý bài tập tình huống gặp phải trong quản lý môi trường.	3	
MT3	Mức tự chủ và trách nhiệm		
MT3.1	Vận dụng được các kiến thức đã học về kinh tế môi trường để có thể làm việc độc lập, làm việc theo nhóm và có ý thức chịu trách nhiệm trong công việc.	3	[1.2.3.1]
MT3.2	Phân tích mọi vấn đề xoay quanh doanh nghiệp để định hướng, lập kế hoạch, điều phối, quản lý, hướng dẫn, giám sát, đánh giá và đưa ra kết luận cho các công việc thuộc chuyên môn nghề nghiệp một cách chính xác, minh bạch.	4	[1.2.3.2]

9.2. Chuẩn đầu ra

- Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

CDR học phần	Mô tả	Thang đo Bloom	Phân bổ CDR học phần trong CTĐT
CDR1	Kiến thức		
CDR1.1	Trình bày được nội dung môi trường và phát triển, vấn đề tài nguyên, biến đổi môi trường, phát triển và phát triển bền vững.	1	[2.1.4]

CDR học phần	Mô tả	Thang đo Bloom	Phân bổ CDR học phần trong CTĐT
CĐR1.2	Trình bày được nội dung kinh tế học chất lượng môi trường, mô hình thị trường và hiệu quả kinh tế, ngoại ứng, kinh tế học ô nhiễm, hàng hóa chất lượng môi trường và kinh tế chất thải.	1	
CĐR1.3	Trình bày được nội dung đánh giá tác động môi trường và phân tích kinh tế của những tác động môi trường. Một số kỹ thuật sử dụng giá thị trường và không sử dụng giá thị trường để phân tích chi phí – lợi ích tác động tới môi trường.	1	[2.1.4]
CĐR1.4	Trình bày được nội dung khan hiếm tài nguyên, dân số, kinh tế và môi trường, chính sách kiểm soát dân số: lý thuyết và thực tiễn.	1	
CĐR2	Kỹ năng		
CĐR2.1	Phân tích được những biến đổi môi trường, phát triển và phát triển bền vững.	4	
CĐR2.2	Phân biệt được mô hình thị trường và hiệu quả kinh tế, ngoại ứng, kinh tế học ô nhiễm, hàng hóa chất lượng môi trường và kinh tế chất thải.	2	
CĐR2.3	Phân tích được chi phí – lợi ích cho tác động tới môi trường, một số kỹ thuật sử dụng giá thị trường và không sử dụng giá thị trường để phân tích chi phí – lợi ích tác động tới môi trường.	4	[2.2.3]
CĐR2.4	Vận dụng được kiến thức đã học để chỉ ra khan hiếm tài nguyên không có khả năng tái sinh, khan hiếm tài nguyên có khả năng tái sinh, chính sách kiểm soát dân số.	3	
CĐR3	Mức tự chủ và trách nhiệm		
CĐR3.1	Vận dụng kiến thức đã học để có thể làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi.	3	[2.3.1] [2.3.2] [2.3.3]
CĐR3.2	Phân tích yêu cầu công việc để hướng dẫn, giám sát người khác cùng thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.	4	[2.3.4]
CĐR3.3	Vận dụng kiến thức đã học để định hướng, đưa ra kết	3	

CDR học phần	Mô tả	Thang đo Bloom	Phân bổ CDR học phần trong CTĐT
	luận và bảo vệ quan điểm cá nhân trong lĩnh vực Quản trị kinh doanh.		
CDR3.4	Phân tích lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực, đánh giá và cải thiện hiệu quả các hoạt động liên quan đến quản trị kinh doanh tại doanh nghiệp.	4	

10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần:

Chương/ bài	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần											
		CDR1				CDR2				CDR3			
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 1.4	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 2.3	CDR 2.4	CDR 3.1	CDR 3.2	CDR 3.3	CDR 3.4
1	Chương 1: Môi trường và phát triển 1.1. Môi trường 1.2. Tài nguyên 1.3. Biến đổi môi trường 1.4. Phát triển 1.5. Phát triển bền vững	x				x				x	x	x	x
2	Chương 2: Kinh tế học chất lượng môi trường 2.1. Mô hình thị trường và hiệu quả kinh tế 2.2. Ngoại ứng 2.3. Kinh tế học ô nhiễm 2.4. Hàng hóa chất lượng môi trường 2.5. Kinh tế chất thải		x				x			x	x	x	x
3	Chương 3: Đánh giá tác động môi trường và phân tích kinh tế của những tác động môi trường 3.1. Đánh giá tác động môi trường 3.2. Phân tích chi phí – lợi ích cho tác động tới môi trường 3.3. Một số kỹ thuật sử dụng giá thị trường và không sử dụng giá thị trường để phân tích chi phí – lợi ích tác động tới môi trường			x				x		x	x	x	x
4	Chương 4: Khan hiếm tài nguyên, dân số, kinh tế và môi trường 4.1. Khan hiếm tài nguyên không có khả năng tái sinh 4.2. Khan hiếm tài nguyên có khả năng tái sinh 4.3. Chính sách kiểm soát dân số: lý thuyết và thực tiễn				x				x	x	x	x	x

11. Đánh giá học phần

11.1. Kiểm tra và đánh giá trình độ

Chuẩn đầu ra	Mức độ thành thạo được đánh giá bởi
CĐR1	Bài tập áp dụng, kiểm tra thường xuyên
CĐR2	Bài tập áp dụng, kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần
CĐR3	Bài tập áp dụng, kiểm tra thường xuyên

11.2. Cách tính điểm học phần: Tính theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ, chuyên cần của sinh viên, bài tập áp dụng.	01 điểm	20%	
2	Kiểm tra giữa học phần	01 điểm	30%	
3	Thi kết thúc học phần	01 điểm	50%	

11.3. Phương pháp đánh giá

- Điểm kiểm tra thường xuyên; điểm đánh giá nhận thức; điểm thái độ; điểm chuyên cần được đánh giá theo phương pháp quan sát. Điểm bài tập được đánh giá theo hình thức đánh giá năng lực thực hiện.

- Kiểm tra giữa học phần được thực hiện sau khi học xong nội dung 2.3 chương 2, được đánh giá theo hình thức tự luận:

- + Thời gian làm bài: 90 phút
- + Sinh viên không sử dụng tài liệu

- Thi kết thúc học phần theo hình thức tự luận:

- + Thời gian làm bài: 90 phút
- + Sinh viên không sử dụng tài liệu

12. Yêu cầu học phần

- Yêu cầu về nghiên cứu tài liệu: Đọc các tài liệu về Kinh tế môi trường.

- Yêu cầu về làm bài tập: Làm đầy đủ các bài tập áp dụng và các chủ đề tự học theo nhóm.

- Yêu cầu về thái độ học tập: Chuẩn bị đầy đủ tài liệu và dụng cụ trước khi đến lớp. Ghi chép và tích cực làm các chủ đề tự học, tự nghiên cứu.

- Yêu cầu về chuyên cần: Sinh viên tham dự tối thiểu 80% thời lượng của học phần.

- Yêu cầu về kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần: Sinh viên thực hiện theo kế hoạch tiến độ, quy chế.

13. Tài liệu học tập:

- **Tài liệu bắt buộc:**

[1]- Trường Đại học Sao Đỏ, *Giáo trình Kinh tế môi trường*, 2020.

- **Tài liệu tham khảo:**

[2] PGS.TS. Nguyễn Thế Chinh, *Giáo trình Kinh tế và quản lý môi trường* (2003), NXB Thống kê.

[3] GS.TS. Vũ Thị Ngọc Phùng, *Giáo trình kinh tế phát triển* (2005), NXB Lao động - xã hội.

14. Nội dung chi tiết học phần:

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CĐR học phần
1	<p>Chương 1: Môi trường và phát triển</p> <p>Mục tiêu chương:</p> <p>Trình bày được nội dung kiến thức về môi trường, tài nguyên, biến đổi môi trường, phát triển và phát triển bền vững.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>1.1. Môi trường</p> <p>1.2. Tài nguyên</p> <p>1.3. Biến đổi môi trường</p> <p>1.4. Phát triển</p> <p>1.5. Phát triển bền vững</p>	6 (2LT, 4TH)	<p>Thuyết trình; Dạy học dựa trên vấn đề; Tổ chức học theo nhóm</p> <p>- Giảng viên:</p> <p>+ Giải thích những vấn đề môi trường và phát triển.</p> <p>+ Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề.</p> <p>+ Giao bài tập cho cá nhân, các nhóm.</p> <p>- Sinh viên:</p> <p>+ Đọc trước tài liệu:</p> <p>[1]: Chương 1;</p> <p>[2]: Chương 1.</p> <p>[3]: Chương 6</p> <p>+ Lắng nghe, ghi chép và giải quyết các vấn đề.</p> <p>+ Làm bài tập cá nhân, theo nhóm trong [1]: Chương 1, câu hỏi ôn tập chương.</p>	CĐR1.1, CĐR2.1, CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3, CĐR3.4.

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CĐR học phần
2	<p>Chương 2: Kinh tế học chất lượng môi trường</p> <p>Mục tiêu chương: Trình bày được nội dung về mô hình thị trường và hiệu quả kinh tế, ngoại ứng, kinh tế học ô nhiễm, hàng hóa chất lượng môi trường, kinh tế chất thải.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>2.1. Mô hình thị trường và hiệu quả kinh tế</p> <p>2.2. Ngoại ứng</p> <p>2.3. Kinh tế học ô nhiễm</p> <p>2.4. Hàng hóa chất lượng môi trường</p> <p>2.5. Kinh tế chất thải</p>	27 (7LT, 18TH, 2KT)	<p>Thuyết trình; Phương pháp động não; Tổ chức học theo nhóm</p> <p>- Giảng viên:</p> <p>+ Giải thích nội dung liên quan đến kinh tế học chất lượng môi trường.</p> <p>+ Nêu vấn đề cần giải quyết.</p> <p>+ Giao bài tập cho cá nhân, các nhóm.</p> <p>- Sinh viên:</p> <p>+ Đọc trước tài liệu: [1]: Chương 2; [2]: Chương 2.</p> <p>+ Lắng nghe, ghi chép và giải quyết các vấn đề.</p> <p>+ Làm bài tập cá nhân, theo nhóm trong [1]: Chương 2, câu hỏi ôn tập chương.</p>	CĐR1.2, CĐR2.2, CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3, CĐR3.4.
12	<p>Chương 3: Đánh giá tác động môi trường và phân tích kinh tế của những tác động môi trường</p> <p>Mục tiêu chương: Trình bày được nội dung đánh giá tác động môi trường, phân tích chi phí, lợi ích cho tác động tới môi trường, kỹ thuật sử dụng giá thị trường và không sử dụng giá thị trường để phân tích chi phí – lợi ích tác động tới môi trường.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>3.1. Đánh giá tác động môi trường</p>	6 (2LT, 4TH)	<p>Thuyết trình; Phương pháp động não; Tổ chức học theo nhóm</p> <p>- Giảng viên:</p> <p>+ Giải thích nội dung đánh giá tác động môi trường và phân tích kinh tế của những tác động môi trường.</p> <p>+ Nêu vấn đề cần giải quyết.</p> <p>+ Giao bài tập cho cá nhân, các nhóm.</p>	CĐR1.3, CĐR2.3, CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3, CĐR3.4.

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CĐR học phần
	<p>3.2. Phân tích chi phí – lợi ích cho tác động tới môi trường</p> <p>3.3. Một số kỹ thuật sử dụng giá thị trường và không sử dụng giá thị trường để phân tích chi phí – lợi ích tác động tới môi trường</p>		<p>nhân, các nhóm.</p> <p>- Sinh viên:</p> <p>+ Đọc trước tài liệu:</p> <p>[1]: Chương 3;</p> <p>[2]: Chương 3;</p> <p>+ Lắng nghe, ghi chép và giải quyết các vấn đề.</p> <p>+ Làm bài tập cá nhân, theo nhóm trong [1]: Chương 3, câu hỏi ôn tập chương.</p>	
4	<p>Chương 4: Khan hiếm tài nguyên, dân số, kinh tế và môi trường</p> <p>Mục tiêu chương: Trình bày được nội dung khan hiếm tài nguyên không có khả năng tái sinh, khan hiếm tài nguyên có khả năng tái sinh, chính sách kiểm soát dân số: lý thuyết và thực tiễn.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>4.1. Khan hiếm tài nguyên không có khả năng tái sinh</p> <p>4.2. Khan hiếm tài nguyên có khả năng tái sinh</p> <p>4.3. Chính sách kiểm soát dân số: lý thuyết và thực tiễn</p>	6 (2LT, 4TH)	<p>Thuyết trình; Phương pháp động não; Tổ chức học theo nhóm</p> <p>- Giảng viên:</p> <p>+ Giải thích nội dung liên quan đến khan hiếm tài nguyên, dân số, kinh tế và môi trường.</p> <p>+ Nêu vấn đề cần giải quyết.</p> <p>+ Giao bài tập cho cá nhân, các nhóm.</p> <p>- Sinh viên:</p> <p>+ Đọc trước tài liệu:</p> <p>[1]: Chương 4;</p> <p>[2]: Chương 4;</p> <p>+ Lắng nghe, ghi chép và giải quyết các vấn đề.</p> <p>+ Làm bài tập cá nhân, theo nhóm trong [1]: Chương 4, câu hỏi ôn</p>	CĐR1.4, CĐR2.4, CĐR3.1, CĐR3.2, CĐR3.3, CĐR3.4.

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CĐR học phần
			tập chương.	

Hải Dương, ngày 24 tháng 9 năm 2020

**KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên

TRƯỞNG KHOA

Nguyễn Minh Tuấn

TRƯỞNG BỘ MÔN

Nguyễn Thị Ngọc Mai